

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **237** /BHXH-TCKT
V/v hạch toán ghi thu, ghi chi tiền đóng
BHYT cho người lao động nghỉ việc
hưởng chế độ thai sản

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2016

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Luật bảo hiểm y tế (BHYT) và các văn bản hướng dẫn thực hiện BHYT về việc tổ chức bảo hiểm xã hội (BHXH) có trách nhiệm đóng BHYT cho người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản, BHXH Việt Nam hướng dẫn hạch toán kế toán và lập báo cáo quyết toán như sau:

1. Hạch toán kế toán

a) Tại BHXH các quận, huyện, thị xã (gọi chung là BHXH huyện)

BHXH huyện căn cứ vào Bảng tổng hợp số tiền đóng BHYT cho các đối tượng hưởng BHXH hàng tháng (Mẫu số 5-CBH ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BHXH ngày 23/5/2012 của BHXH Việt Nam quy định chi trả các chế độ BHXH) thực hiện ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản như sau:

- Ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT cho người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản do quỹ BHXH đảm bảo ghi:

Nợ TK 671- Chi BHXH bắt buộc (67121)

Có TK 573- Thu BHYT

- Tổng hợp số đã ghi thu tiền đóng BHYT để ghi tăng nguồn kinh phí chi BHXH, ghi:

Nợ TK 573- Thu BHYT

Có TK 354-Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện

- Khi báo cáo chi BHXH cho đối tượng do quỹ BHXH bắt buộc đảm bảo được phê duyệt, ghi:

Nợ TK 354- Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện

Có TK 671- Chi BHXH bắt buộc (67121)

b) Tại BHXH tỉnh

Căn cứ vào báo cáo thu chi BHXH, BHYT của BHXH huyện và Bảng tổng hợp số tiền đóng BHYT cho đối tượng hưởng BHXH hàng tháng (Mẫu số 5-CBH ban hành kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BHXH) thực hiện ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người hưởng lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản như sau:

- Ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT cho người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản (đối với đơn vị sử dụng lao động do BHXH tỉnh trực tiếp quản lý), ghi:

Nợ TK 671- Chi BHXH bắt buộc (67121)

Có TK 573 - Thu BHYT

- Tổng hợp số ghi thu tiền đóng BHYT của người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản của BHXH huyện, ghi:

Nợ TK 354 - Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện

Có TK 573 - Thu BHYT

- Tổng hợp số ghi chi tiền đóng BHYT của người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản của BHXH huyện, ghi:

Nợ TK 671- Chi BHXH bắt buộc

Có TK 354- Thanh toán về chi BHXH giữa tỉnh với huyện

- Tổng hợp số ghi thu, ghi chi tiền đóng BHYT của người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản của toàn tỉnh, ghi:

Nợ TK573 - Thu BHYT

Có TK 352 - Thanh toán về chi BHXH giữa Trung ương với tỉnh

- Khi báo cáo quyết toán chi BHXH được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế toán kết chuyển số kinh phí đã ghi chi vào nguồn kinh phí chi BHXH, ghi:

Nợ TK 352 - Thanh toán về chi BHXH giữa Trung ương với tỉnh

Có TK 671- Chi BHXH bắt buộc

2. Lập báo cáo quyết toán

a) Báo cáo thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)

- Báo cáo thu BHXH, BHYT, BHTN (Mẫu B07a,b-BH ban hành kèm theo Thông tư số 178/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán áp dụng cho BHXH Việt Nam): Tổng hợp số ghi thu tiền đóng BHYT của

người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản vào chi tiêu “Tổ chức BHXH đóng”

- Báo cáo chi tiết số thu BHXH, BHYT, BHTN (Mẫu số F07a,b-BH ban hành kèm theo Thông tư số 178/2012/TT-BTC): Bổ sung chi tiêu “Trợ cấp ốm đau, thai sản” vào mục “Tổ chức BHXH đóng”

b) Báo cáo tình hình kinh phí và quyết toán kinh phí chi BHXH, BHYT, BHTN (Mẫu B08a,b-BH ban hành kèm theo Thông tư số 178/2012/TT-BTC)

- Tổng hợp số ghi thu tiền đóng BHYT của người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản vào chi tiêu “Kinh phí ghi thu số trích đóng BHYT”

- Bổ sung chi tiêu “Đóng BHYT” vào mục “Quỹ ốm đau thai sản”.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về BHXH Việt Nam để nghiên cứu, giải quyết. *nk*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (đề b/c);
- PTGD Nguyễn Minh Thảo;
- Các Ban: Thu, CSYT;
- Lưu: VT, TCKT (03). *nk*

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐÓNG TÓNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Khương